

Số: 893/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 11 tháng 9 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Danh mục các ngành nghề thu hút, hạn chế thu hút và không thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
Số đến: UB 407
Ngày: 3/9/2015

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Thực hiện Thông báo số 1585-TB/TU ngày 13/4/2015 của Thường trực Tỉnh ủy;

Thực hiện thông báo số 1728-TB/TU ngày 12/8/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 135/KHĐT-TTHT ngày 30/01/2015,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành danh mục các ngành nghề ưu tiên thu hút, hạn chế thu hút và không thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh, như sau:

1. Về ngành nghề ưu tiên thu hút đầu tư

Ưu tiên các ngành nghề sử dụng công nghệ cao, công nghệ hiện đại, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường, các dự án sử dụng tiết kiệm đất, có hiệu quả và sử dụng nhiều lao động địa phương, cụ thể như sau:

a) *Lĩnh vực nông nghiệp:* Ưu tiên các lĩnh vực, các ngành nghề sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, ứng dụng công nghệ kỹ thuật tiên tiến, xây dựng cơ sở hạ tầng nông nghiệp, sản xuất sản phẩm nông nghiệp theo hướng hàng hóa: Trồng rừng, bảo vệ rừng; trồng cây dược liệu; chăn nuôi gia súc, gia cầm; xây dựng trung tâm nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ cao phục vụ nông nghiệp; nuôi trồng thủy sản tập trung; đánh bắt hải sản vùng biển xa bờ...

b) *Lĩnh vực công nghiệp*

- Các ngành nghề, lĩnh vực sử dụng công nghệ cao, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường, giá trị gia tăng cao;

- Ngành công nghiệp hỗ trợ: Áp dụng công nghệ cao thuộc lĩnh vực điện tử công nghệ Nano, laser, quang - cơ điện tử, các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cần tập trung vào các lĩnh vực sản xuất linh kiện phục vụ công nghiệp lắp ráp, phụ

tùng điện - điện tử ô tô như: Dây điện khoang động cơ, dây điện chiếu sáng, tín hiệu, Audio, dây điện dưới sàn xe, dây điện bên trong xe, đầu DVD, màn hình... Đầu tư xây dựng các ngành sản xuất linh kiện phụ tùng kim loại, linh kiện, phụ tùng nhựa cho các loại ô tô (Động cơ; hộp số; ca bin; thùng vỏ...); cao su (Săm lốp, cần gạt nước...).

- Ngành công nghiệp chế tạo: Áp dụng công nghệ cao, công nghệ sạch thân thiện với môi trường, có ứng dụng công nghệ CAD/CAM/CNC trong chế tạo, tập trung vào một số ngành công nghiệp có vai trò thúc đẩy sự phát triển của các ngành công nghiệp khác: Sản xuất thép chất lượng cao phục vụ ngành chế tạo cơ khí chính xác...

- Lĩnh vực xây dựng hạ tầng và công nghiệp: Các dự án xây dựng, kinh doanh hạ tầng KCN; xây dựng nhà ở công nhân; xây dựng nhà xưởng cho thuê với mục đích sản xuất công nghiệp; dự án khắc phục sự cố sạt lở núi, sạt lở bờ đê, bờ sông, bờ biển...

- Ngành công nghiệp nặng: Sản xuất xi măng với công nghệ hiện đại, công suất lớn tại các khu vực kinh tế đặc biệt khó khăn, ít gây ô nhiễm môi trường, ít gây ảnh hưởng tới các hoạt động du lịch.

- Ngành công nghiệp may mặc: Sản xuất giày da; may mặc (ngoại trừ khu vực thành phố và các đô thị lớn)...

c) Lĩnh vực du lịch, dịch vụ

Ưu tiên đầu tư xây dựng hạ tầng các khu, điểm du lịch; các dự án vui chơi, giải trí chất lượng cao; các dự án sản xuất hàng hóa tiêu thủ công nghiệp phục vụ du lịch; sản phẩm đặc trưng của địa phương; các dự án nhà hàng, khách sạn chất lượng cao, vốn đầu tư lớn, thu hồi vốn chậm (như: Các dự án lớn có tác động tích cực đến sự phát triển kinh tế, xã hội của vùng...).

d) Lĩnh vực xã hội hóa

Các ngành nghề vào các lĩnh vực: Giáo dục; dạy nghề; y tế; văn hóa; thể thao; môi trường; giám định tư pháp.

2. Ngành nghề hạn chế thu hút đầu tư

Các ngành nghề lĩnh vực không sử dụng công nghệ cao và hiện đại, giá trị gia tăng thấp, cụ thể như sau:

a. Lĩnh vực nông nghiệp

Các dự án không thuộc danh mục các ngành nghề thu hút đầu tư có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường ảnh hưởng tới sức khỏe, đời sống của người dân cần hạn chế đầu tư hoặc cho phép đầu tư có điều kiện: Sản xuất phân bón; chế biến hải sản; sản xuất bột cá; khu chế biến thức ăn gia súc gia cầm...

b. Lĩnh vực công nghiệp

- Các ngành nghề, lĩnh vực có phát sinh chất thải lớn, đặc biệt là khí CO₂, sử dụng công nghệ cũ, lạc hậu.

- Ngành công nghiệp sản xuất hóa chất bảo vệ thực vật: Sản xuất phân bón; sản xuất sơn; phụ gia; chất tẩy rửa công nghiệp; công nghiệp xi mạ...

- Ngành công nghiệp nặng: Chế biến vật liệu xây dựng từ đá vôi.

3. Ngành nghề không thu hút đầu tư

Các ngành có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao, không sử dụng các công nghệ hiện đại và thân thiện với môi trường; các dự án sử dụng đất không có hiệu quả, cụ thể như sau:

a. Lĩnh vực nông nghiệp

Ngành nghề có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng ảnh hưởng tới sức khỏe, đời sống của người dân: Chế biến tinh bột sắn; sản xuất thuốc trừ sâu...

b. Lĩnh vực công nghiệp

- Ngành nghề không sử dụng công nghệ cao, công nghệ hiện đại, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường và các dự án sử dụng đất không có hiệu quả.

- Ngành công nghiệp nhẹ: Các ngành nghề, lĩnh vực gây ô nhiễm môi trường như các ngành nghề thuộc lĩnh vực: Sản xuất giấy, bột giấy từ nguyên liệu thô; sản xuất sơn, phụ gia, sơ chế nhuộm da lông thú, bột gôm, ắc quy...

- Ngành công nghiệp nặng: Các ngành nghề lĩnh vực gây ô nhiễm môi trường cao, hiệu quả kinh tế thấp; sản xuất thép thông thường...

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Báo Ninh Bình;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Công thông tin điện tử Chính phủ, Công thông tin điện tử tỉnh Ninh Bình;
- Lưu VT, VP2,3,4,5.

Nt62.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Thạch